

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẠI TỪ  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST

Ngày: 15 - 4 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Ngọc Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Việt Hưng

2. Ông Lương Minh Côn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Kao Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Như Hảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại Nhà văn hóa Ủy ban nhân dân xã Phú Lạc, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai, lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST - HS, ngày 05 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Văn H (tên gọi khác: Không).

Sinh ngày 21 tháng 9 năm 1997;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm C, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Công nhân lái máy xúc; Trình độ văn hoá: 09/12.

Con ông Đào Văn D, sinh năm: 1971 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1969.

Trú tại: Xóm C, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên và có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Công ty TNHH xây dựng và phát triển N - Mỏ quặng T.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trương Đình V, chức vụ Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền : Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1957, Chức vụ: Cán bộ Công ty (Có mặt).

Nơi đăng ký HKTT: TDP S, TT H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981 (Vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: TDP V, TT H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969 (Vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm C, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

**Người chứng kiến:**

Ông Trần Văn L, sinh năm 1962 (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm V, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian 02 ngày 19 và 20/12/2020 tại địa bàn huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Đào Văn H đã thực hiện 01 vụ Trộm cắp tài sản và 01 vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 19/12/2020, Đào Văn H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát (BKS): 20F1 - 177.32 (Đăng ký xe mang tên bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1969, trú tại xóm C, xã P là mẹ đẻ của H) từ nhà thuộc xóm C, xã P, huyện Đại Từ tỉnh Thái Nguyên đến Công ty TNHH xây dựng và Phát triển N - Mỏ quặng T thuộc xóm V, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên để lái máy xúc. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, H nghỉ giải lao rồi vào phòng bảo vệ của Công ty để uống nước cùng với ông Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1957, trú tại tổ dân phố S, thị trấn H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (là bảo vệ của Công ty); khoảng 30 phút sau thì ông T đi ra khỏi khu vực phòng bảo vệ. Lúc này chỉ còn một mình nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong kho của Công ty, H lấy chùm chìa khóa cửa kho treo trên tường phòng bảo vệ rồi dùng chìa khóa mở cửa kho đi vào bên trong, H phát hiện 01 chiếc máy hàn vỏ ngoài màu cam, trên mặt vỏ có dòng chữ JASIC, đã qua sử dụng để ở góc tường và 01 bao tải dứa màu trắng đựng dây điện đặt ở vị trí gần đó. H đi đến vị trí chiếc bao tải dứa đồ dây điện bên trong ra, cho chiếc máy hàn vào trong bao tải dứa, bê ra để lên xe mô tô BKS: 20F1 - 177.32 Hải để sẵn ngoài cửa nhà kho. H khóa cửa kho lại, cất chìa khóa nhà kho vào vị trí cũ rồi chở máy hàn đi cất giấu tại khu vực bãi chè cách khu vực nhà kho khoảng 300 mét, sau đó quay lại tiếp tục làm việc. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi hết giờ làm H quay lại chỗ cất giấu chiếc máy hàn lấy và chở đến cửa hàng sửa chữa điện dân dụng của anh Nguyễn Văn Đ (sinh năm: 1981, trú tại tổ dân phố V, thị trấn H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên) bán được số tiền là 600.000đồng (Khi mua anh Đ không biết đây là tài sản do phạm tội mà có). Theo H khai khi bán được máy hàn, có tiền H chi tiêu các nhân và điều khiển xe mô tô đến khu vực cổng trường Cao đẳng sư phạm Thái Nguyên thuộc phường T, thành phố Thái Nguyên gặp một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) mua được 01 gói ma túy (loại heroine) được gói bằng giấy bạc màu trắng, loại giấy bọc vỏ kẹo cao su với số tiền là 200.000đồng và mang về khu vực đường tròn T, thành Phố Thái Nguyên, lấy một phần heroine ra để sử dụng bằng hình thức hít, còn lại H cất giấu vào trong người, đi về phòng bảo vệ của Công ty TNHH xây dựng và

Phát triển N - Mỏ quặng T. Về đến nơi H thấy Công an xã P đang làm việc với nhân viên của mỏ về việc bị mất trộm máy hàn nên H đi vào nhà vệ sinh và cất giấu gói heroine ở sau gương trong nhà vệ sinh. Sau đó, H được Công an xã P, huyện Đại Từ mời về trụ sở để làm việc. Quá trình làm việc H thành khẩn khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản của mình và giao nộp số tiền bán máy hàn còn lại 290.000đồng nên Công an xã P đã cho H về địa phương để chờ xử lý.

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/12/2020, Đào Văn H đi đến phòng bảo vệ của Công ty TNHH xây dựng và Phát triển N - Mỏ quặng T lấy gói chất bột màu trắng (H khai là heroine) cất giấu sau gương trong nhà vệ sinh từ ngày 19/12/2020 cho vào túi quần phía trước bên trái đang mặc và đi bộ về. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày H đi đến khu vực xóm V, xã P, huyện Đại Từ thì gặp Tổ công tác Công an xã P đang làm nhiệm vụ. Do bản thân đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên H tự giác giao nộp gói chất bột màu trắng nêu trên cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 10h10' ngày 21/12/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Đào Văn H, kết quả khám xét không thu giữ các đồ vật, tài liệu gì.

Hồi 23 giờ 00 phút ngày 20/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong và cân toàn bộ số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H thu giữ của H có khối lượng là: 0,253 gam; (đã niêm phong vào phong bì ký hiệu H1 gửi giám định theo quy định).

Tại kết luận giám định số 82/KL-KTHS ngày 28/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,253 gam.

Tại cơ quan điều tra, Đào Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Lời khai nhận tội của Đào Văn H phù hợp với các tài liệu chứng cứ điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 chiếc máy hàn, vỏ ngoài màu cam, trên mặt vỏ có dòng chữ JASIC, kích thước: 44cm x 30cm x 20cm, đã qua sử dụng. Tại kết luận định giá tài sản số 69/KL-HĐĐGTS ngày 26/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đại Từ kết luận tại thời điểm tháng 12/2020 có giá trị là 2.000.000 đồng, hiện đã được thu hồi và trả lại cho Công ty trong đó ông Nguyễn Xuân T là người được Công ty ủy quyền quản lý.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, BKS: 20F1 - 177.32 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị H (là mẹ của H), bà H không biết Hải sử dụng để làm phương tiện đi tiêu thụ tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà H quản lý, sử dụng.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu H1, là mẫu ma túy còn lại sau giám định;  
- 01 phong bì niêm phong ký hiệu H2 là giấy gói và vỏ phong bì niêm phong;

- Số tiền 290.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý;

Về phần dân sự: Ông Nguyễn Xuân T, bà Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Văn Đ không yêu cầu H bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKSĐT ngày 02/4/2021 của Viện kiểm sát nhân huyện Đại Từ đã truy tố bị cáo Đào Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 và Điều 55 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử phạt: Đào Văn H từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 33 tháng tù đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu H1 và 01 phong bì niêm phong ký hiệu H2.

Tịch thu sung công số tiền 290.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo khi khám xét;

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh tụng, bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai, bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đào Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Bị cáo là người nghiện ma túy, vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 19/12/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát BKS: 20F1 - 177.32 là xe của mẹ bị cáo từ nhà thuộc xuống Công ty TNHH xây dựng và Phát triển N - Mỏ quặng T thuộc xóm V, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên để lái máy xúc, do bị cáo làm ở đó. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo nghỉ giải lao và có vào phòng bảo vệ của Công ty để uống nước cùng với ông Nguyễn Xuân T là bảo vệ của Công ty. Khoảng 30 phút sau thì ông T đi ra khỏi khu vực phòng bảo vệ, chỉ còn một mình bị cáo nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong kho của Công ty, bị cáo lấy chùm chìa khóa cửa kho treo trên tường phòng bảo vệ rồi dùng chìa khóa mở cửa kho đi vào bên trong và phát hiện 01 chiếc máy hàn, bị cáo cho chiếc máy hàn vào trong bao tải dứa, bê ra để lên xe mô tô bị cáo để sẵn ngoài cửa nhà kho. Sau đó bị cáo khóa cửa kho lại, cất chìa khóa nhà kho vào vị trí cũ rồi chở máy hàn đi cất giấu tại khu vực bãi chè cách khu vực nhà kho khoảng 300 mét, sau đó quay lại tiếp tục làm việc. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi hết giờ làm bị cáo quay lại chỗ cất giấu chiếc máy hàn lấy và chở đến cửa hàng sửa chữa điện dân dụng của anh Nguyễn Văn Đ bán được số tiền là 600.000đồng, sau khi có tiền điều khiển xe mô tô đến khu vực cổng trường Cao đẳng sư phạm Thái Nguyên gặp một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) mua được 01 gói ma túy (loại heroine) được gói bằng giấy bạc màu trắng, loại giấy bọc vỏ kẹo cao su với số tiền là 200.000đồng và mang về khu vực đường tròn T, thành Phố Thái Nguyên, lấy một phần heroine ra để sử dụng bằng hình thức hít, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu vào trong người, đi về phòng bảo vệ của Công ty TNHH xây dựng và Phát triển N - Mỏ quặng T. Về đến nơi bị cáo thấy Công an xã P đang làm việc với nhân viên của mỏ về việc bị mất trộm máy hàn nên bị cáo đi vào nhà vệ sinh và cất giấu gói heroine ở sau gương trong nhà vệ sinh, sau đó bị cáo được Công an xã P mời về trụ sở để làm việc. Quá trình làm việc bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản của mình và giao nộp số tiền bán máy hàn còn lại 290.000đồng cho Công an, sau đó Công an xã cho bị cáo về. Tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị 2.000.000 đ

Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/12/2020, bị cáo đi đến phòng bảo vệ của Công ty TNHH xây dựng và Phát triển N - Mỏ quặng T lấy gói heroine bị cáo cất giấu sau gương trong nhà vệ sinh từ ngày 19/12/2020 cho vào túi quần phía trước bên trái đang mặc và đi bộ về. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo đi bộ đến khu vực xóm V, xã P, huyện Đại Từ thì gặp Tổ công tác Công an xã P đang làm nhiệm vụ. Do bản thân đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị cáo tự giác giao nộp gói chất bột màu trắng nêu trên cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, số heroine bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,253 gam (*Không thấy hai năm ba*).

Lời khai của đại diện theo ủy quyền của bị hại Ông Nguyễn Xuân T trình bày: Tôi là người được Giám đốc Công ty TNHH xây dựng và Phát triển N - Mỏ quặng T ủy quyền tham gia giải quyết các vấn đề liên quan đến việc Công ty mất chiếc máy hàn. Ngày 19/12/2020 Mỏ T đã xảy ra vụ mất trộm tài sản là 01 chiếc

máy hàn điện, tôi đã trình báo đến cơ quan Công an, sau đó Công an đã tìm ra đối tượng trộm cắp là Đào Văn H và thu hồi tài sản trả lại cho Công ty, nay công ty đã nhận lại được tài sản và không thiệt hại nên Công ty không đề nghị gì.

Lời khai của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Đ có trong hồ sơ: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 19/12/2020, tôi đang làm việc tại cửa hàng sửa chữa điện dân dụng của tôi thì có 01 người thanh niên đi xe mô tô đến xách 01 bao tải bên trong có đựng 1 chiếc máy hàn điện và nói với tôi là có nhu cầu bán vì không có nhu cầu sử dụng nữa, tôi kiểm tra thì máy vẫn còn sử dụng được nên tôi trả giá 600.000 đ, sau khi bán máy hàn xong tôi thấy người thanh niên đi về phía thành phố Thái Nguyên. Khi mua máy hàn tôi không biết đó là tài sản trộm cắp, sau khi biết sự việc đó là tài sản trộm cắp tôi đã giao nộp cho cơ quan Công an để trả lại cho chủ sở hữu. Về dân sự tôi không ý kiến gì.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H có trong hồ sơ: Ngày 19/12/2020 con trai tôi là Đào Văn H có sử dụng me mô tô của tôi mang BKS: 20F1 - 177.32 đi làm vì xe trên tôi mua từ năm 2011 với giá 13.500.000 đ, đăng ký xe mang tên tôi, khi con trai tôi sử dụng xe để đi trộm cắp và đi mua ma túy tôi không biết. Sau khi con trai tôi bị cơ quan Công an bắt giữ về tội Trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và có tạm giữ xe mô tô mang tên tôi, tuy nhiên sau khi xác định xe mô tô là thuộc quyền của tôi không liên quan đến hành vi phạm tội của con trai tôi nên cơ quan Công an đã trả lại xe mô tô cho tôi, tôi đã nhận lại xe và không ý kiến gì.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện theo ủy quyền của bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong - xác định khối lượng, kết luận giám định, Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự...

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút tại kho của Công ty TNHH xây dựng và Phát triển N - Mỏ quặng T, xóm V, xã Phú Lạc, huyện Đại Từ Đào Văn H đã có hành vi Trộm cắp 01 chiếc máy hàn có giá trị theo kết luận định giá tài sản là 2.000.000 đồng và tại xóm V, xã P, huyện Đại Từ, Đào Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,253 gam (*Không thấy hai năm ba*) ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi trên của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật như sau:

**Điều 173/BLHS quy định:**

1. “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

**Điều 249 BLHS quy định:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*

...

*c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là nghiêm trọng, hành vi phạm tội đối với tội “Trộm cắp tài sản” là ít nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc dược của nhà nước nói chung và chất ma túy nói riêng, hành vi đó không những làm ảnh hưởng tới sức khỏe của con người mà còn ảnh hưởng và suy hao đến kinh tế là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, đối với hành vi trộm cắp tài sản đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, trong vụ án này là tài sản của Công ty TNHH xây dựng và Phát triển N - Mỏ quặng T, hành vi đó không những gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương mà còn gây bất bình trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm minh mới bảo đảm được tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ TNHS thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội để có tiền sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo nghiện ma túy trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội nên cần phải xử lý nghiêm minh.

[7] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của hai tội và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian có như vậy mới đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời mang tính phòng ngừa chung là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không việc làm ổn định, không thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu H1 và 01 phong bì niêm phong ký hiệu H2 cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 290.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo, đây là tiền do bị cáo bán tài sản do trộm cắp mà có nên cần tịch thu sung công.

Liên quan đến vụ án còn có anh Nguyễn Văn Đ là người đã mua lại 01 chiếc máy hàn của H. Nhưng khi mua anh Đ không biết đó là tài sản do H trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Về nguồn gốc Heroine H khai mua của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ tại khu vực cổng trường Cao đẳng sư phạm Thái Nguyên do không xác định được lai lịch địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý đối với người đàn ông trên;

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 20F1 - 177.32 là xe mang tên bà Nguyễn Thị H (mẹ đẻ bị cáo), bị cáo sử dụng xe mô tô trên để chở tài sản trộm cắp đi bán và đi xuống thành phố Thái Nguyên mua ma túy để sử dụng, tuy nhiên do bà H không biết bị cáo sử dụng xe mô tô vào mục đích phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà H quản lý và sử dụng là phù hợp, bà H không ý kiến gì nên HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 và Điều 55 BLHS năm 2015; Điều 106, Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Đào Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/12/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

- Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu H1 và 01 phong bì niêm phong ký hiệu H2 cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung công số tiền 290.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo.

*(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại quyết định chuyển vật chứng số 20/QĐ - VKS ngày 02/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên).*

- Về án phí: Buộc bị cáo Đào Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên



quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Thi hành án hình sự (02b);
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Thông báo cho UBND cấp xã;
- Lưu hồ sơ, VT.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**ĐÀO NGỌC HÀI**